

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2017.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm tài chính 2017 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

1. Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị mà chúng tôi được mời tham gia, trong các cuộc họp Hội đồng quản trị chúng tôi tham dự, chúng tôi đều có ý kiến đóng góp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty.

2. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị, ban điều hành năm 2017 trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý, hợp pháp của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

1. Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc điều hành mọi hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ, họp đột xuất để thông qua các nội dung kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng lấy ý kiến các thành viên về việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của ông Nguyễn Văn Bê và ông Nguyễn Đức Tiến – người đại diện phần vốn Nhà nước.

- Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng chức năng, quyền hạn, kịp thời, phù hợp với chủ trương của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban điều hành

- Ban kiểm soát nhận thấy trong năm qua ban điều hành có nhiều cố gắng trong việc tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty. Đây cũng là năm công ty tháo gỡ được nhiều khó khăn sau cổ phần hóa tạo tiền đề tốt cho những năm tiếp theo.

- Trong phạm vi quyền hạn của mình, Ban điều hành đã tổ chức mọi hoạt động của Công ty hiệu quả nhất. Những vấn đề vượt thẩm quyền đã báo cáo để Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo kịp thời.

- Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty như kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, sửa chữa phương tiện, chi phí quản lý...Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nâng cao năng suất lao động để tăng sức cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong quá trình điều hành của Ban điều hành và cũng không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban điều hành Công ty. Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế tại một số đơn vị thành viên, chúng tôi đề nghị Ban điều hành chỉ đạo phòng Tài chính kế toán Công ty: kiểm tra và nhắc nhở một số đơn vị cần hoàn thiện thêm tính pháp lý của hồ sơ chứng từ và cần đồng nhất trong việc sử dụng mẫu biểu giữa chi nhánh và công ty đồng thời nhắc nhở các xí nghiệp cần tăng cường công tác quản lý tiền vốn, vật tư một cách triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017

1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được hướng dẫn tại thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ tài chính ban hành.

- Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH
I	Kết quả hoạt động SXKD				
1	Vốn điều lệ	Đồng	83.100.000.000	83.100.000.000	100
2	Doanh thu:	Đồng	125.000.000.000	124.666.496.532	99,73
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt		124.152.662.629	
	- Doanh thu hoạt động tài chính	nt		513.833.903	
	- Thu nhập khác	nt			
3	Chi phí:	Đồng	122.500.000.000	124.544.774.027	101,66
	- Giá vốn hàng bán	nt		97.087.206.340	
	- Chi phí tài chính	nt		0	
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	nt		18.361.092.176	
	- Chi phí khác	nt		9.096.475.511	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.500.000.000	121.722.505	4,87
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		24.344.501	
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	2.000.000.000	97.378.004	4,87
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	3	0,15	5
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%		0,12	
9	Lãi suất cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		11,72	
II	Trích lập các quỹ và chia cổ tức				
1	Trích lập các quỹ	Đồng		19.475.600	
2	Lợi nhuận chia cổ tức	Đồng		77.902.404	

3	Cổ tức	%		0,09	
4	Thu nhập trên 1 cổ tức	Đồng		9,37	
III	Thu nhập bình quân			-	
1	Tổng quỹ lương	Đồng	36.087.600.000	31.786.018.560	88,08
2	Lao động bình quân	Người	305	275	
3	Lương bình quân người lao động	Đồng	9.860.000	9.632.127	
IV	Hệ số bảo toàn vốn	Đồng		1,0012	

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông lần thứ 3 đề ra. Nguyên nhân chính: Bán thanh lý 3 con tàu lỗ gần 9 tỷ; Các phương tiện chủ lực của công ty hầu hết đã quá cũ, cùng với đó là chi phí sửa chữa duy tu lớn, tiêu hao nhiên liệu nhiều, công ty chưa có điều kiện đầu tư, thay thế các phương tiện cũ nên ít có cơ hội để tiếp cận và đáp ứng nhu cầu cung ứng tàu dịch vụ của thị trường, Xí nghiệp cơ khí công trình không đủ việc làm trong những tháng cuối năm, nên đã ảnh hưởng đến doanh thu và kết quả kinh doanh của công ty. Mặc dù các chỉ tiêu không đạt nhưng trong năm 2017 công ty cũng đã bảo tồn và phát triển được vốn: $H=1,0012>1$

3. Công tác tài chính kế toán.

a. Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017 như sau:

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	80.045.227.238	76.494.607.300
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	11.589.128.318	17.070.805.462
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn		21.000.000.000	0
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	31.409.284.593	22.584.898.091
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	16.031.331.268	36.780.093.758
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	15.483.059	58.809.989
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	25.250.050.758	56.658.770.952
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT		
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	14.435.401.995	37.152.112.794
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	0	1.237.090.152
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	3.376.194.310	3.288.194.310
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	0	0
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	7.438.454.453	14.981.373.696
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (I+II)		105.295.277.996	133.153.378.252
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	21.758.801.820	49.714.280.080
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	21.758.801.820	49.714.280.080
2. Nợ dài hạn	320-BCĐKT	0	0

IV. Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	83.536.476.176	83.439.098.172
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	83.100.000.000	83.100.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	416-BCĐKT	141.805.695	118.375.486
3. Quỹ khác thuộc vốn CSH	417-BCĐKT	197.292.477	197.292.477
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	419-BCĐKT	97.378.004	23.430.209
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (III+IV)		105.295.277.996	133.153.378.252

b. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tỉ lệ	Ghi chú
1/ Tỉ suất lợi nhuận			
1.1 Tỉ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản	%	0,15	
1.2 Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	0,09	
1.3 Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	0,12	
2/ Cơ cấu tài sản			
2.1 Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	23,98	
2.2 Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	76,02	
3/ Cơ cấu vốn			
3.1 Nợ phải trả / tổng nguồn vốn	%	20,66	
3.2 Vốn chủ sở hữu / tổng nguồn vốn	%	79,34	
4/ Khả năng thanh toán			
4.1 Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	lần	3,68	
4.2 Tổng tài sản / Nợ phải trả	lần	4,84	

*** Đánh giá chung :**

+) Chỉ tiêu tỉ suất lợi nhuận trước thuế / vốn chủ sở hữu đạt (0,15%) chỉ tiêu này không đạt so với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được đại hội đồng cổ đông lần thứ 3 thông qua là 3%. Thực ra chỉ tiêu lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt: 9.218.198.010 (chiếm 368% so với kế hoạch) nhưng do trong năm có bán thanh lý 3 con tàu, trong đó tàu visal sài gòn khi đánh giá lại để cổ phần hóa quá cao nên thanh lý tài sản bị lỗ, dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận khác bị âm (9.096.475.511)

+) Về cơ cấu vốn , với tỷ lệ nợ phải trả chiếm 20,66%, vốn chủ sở hữu chiếm 79,34% trên tổng nguồn vốn , công ty chủ động được nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+) Về khả năng thanh toán với các chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ .

c. Báo cáo tình hình nợ phải thu:

- Nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2016: 31.409.284.593 trong đó nợ quá hạn khó đòi: 3.532.690.271 (Các khoản nợ khó đòi này phát sinh từ trước cổ phần hóa)

- Nợ tổn thất tiềm tàng: 5.741.301.004 (Nợ tổn thất tiềm tàng này phát sinh từ trước cổ phần hóa, hiện chỉ cục thi hành án quận Đống Đa thành phố Hà Nội đang tiến hành các thủ tục thi hành án).

đ. Kết quả hoạt động đầu tư trang bị năm 2017

TT	Nội dung đầu tư, trang bị	Số tiền
01	Bơm hút dầu Oil Skimmer và 400 m phao vây	306.500.000

IV. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ III

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2017

Đại hội đồng cổ đông lần III đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH hợp doanh kiểm toán Việt Nam
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam
- Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị đã họp và chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

2. Trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và thư ký hội đồng năm 2017

Công ty đã thực hiện trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

3. Các chỉ tiêu kinh tế

Năm 2017 Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông lần thứ ba thông qua.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công ty, báo cáo đánh giá quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên;

4. Xem xét sổ sách chứng từ kế toán, các tài liệu khác, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của chi nhánh, xí nghiệp thành phần và tại văn phòng Công ty bất cứ khi nào nếu thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông.

5. Khi có yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông, Ban Kiểm soát thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

6. Kiến nghị Hội đồng quản trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức Công ty;

7. Khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty thì phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

8. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định khác của luật Doanh nghiệp.

9. Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

VI. Kiến nghị

1. Kính đề nghị Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và các ông giám đốc đơn vị thành phần tăng cường công tác thu hồi nợ phải thu, nợ tạm ứng để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư:

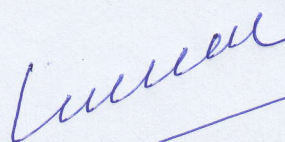
- Đề nghị Hội đồng quản trị xây dựng chiến lược trung dài hạn, định hướng phát triển (trước mắt tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư mở rộng sản xuất tại Xí nghiệp sửa chữa tàu biển) và nâng cao hiệu lực hiệu quả bộ máy quản lý, từng bước hoàn thiện bộ máy phù hợp với mô hình công ty cổ phần.
- Xem xét phương tiện thủy mới thay thế phương tiện thủy cũ vì phương tiện cũ hiện nay đã quá cũ, tiêu hao nhiên liệu nhiều, sửa chữa rất tốn kém hơn nửa tàu cũ nên ít có cơ hội để tiếp cận và đáp ứng nhu cầu cung ứng tàu dịch vụ của thị trường.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông
- Lưu VT-BKS.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Đoàn Hải Âu